



## **THÔNG BÁO**

Về việc kế hoạch đào tạo tiến sĩ  
chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng  
Khóa XX (2015 – 2018)

### **1. Mục tiêu**

Đào tạo trình độ tiến sĩ là đào tạo ra những nhà khoa học, có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

### **2. Thời gian đào tạo**

03 năm đối với người có bằng thạc sĩ và 04 năm đối với người có bằng cử nhân

### **3. Cấu trúc chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo tiến sĩ được cấu trúc gồm 3 phần:

**Phần 1:** Các học phần bổ sung kiến thức chuyên ngành

**Phần 2:** Các học phần ở trình độ tiến sĩ, bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết, 03 chuyên đề tiến sĩ.

**Phần 3:** Thực hiện nghiên cứu và viết luận án tiến sĩ

### **4. Kế hoạch đào tạo**

#### **4.1. Giai đoạn học các học phần bổ sung kiến thức**

Nghiên cứu sinh tự đăng ký học ghép với các lớp cao học trong năm thứ nhất. Các môn học bổ túc kiến thức bao gồm:

- Triết học
- Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (nâng cao)
- Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ
- Kế toán, kiểm toán ngân hàng
- Tài chính quốc tế (nâng cao)
- Quản trị ngân hàng thương mại (nâng cao)
- Kinh tế lượng tài chính
- Quản trị tài chính doanh nghiệp (nâng cao)
- Các học thuyết kinh tế hiện đại

#### 4.2 Giai đoạn học các học phần thuộc chương trình tiến sĩ

Trong giai đoạn này, nghiên cứu sinh học 05 chuyên đề tiến sĩ, lịch học tập trung với chi tiết môn học và thời gian như sau:

	<b>Chuyên đề</b>	<b>Thời gian</b>
<b>Tập trung học liên tục</b>	– Xu hướng của kinh tế thế giới	
	– Năng lực cạnh tranh của NHTM trong nền kinh tế mở	Từ 06/12/2015 đến
	– Chu kỳ kinh tế và khủng hoảng kinh tế thế giới	29/05/2016
	– Chính sách tài khóa trong điều kiện hội nhập	
	– Chính sách tiền tệ trong điều kiện hội nhập	

#### 4.3. Giai đoạn thực hiện nghiên cứu và làm luận án tiến sĩ

Trong năm thứ nhất, ngoài việc đáp ứng yêu cầu hoàn tất chương trình bổ sung kiến thức chuyên ngành (đối với những nghiên cứu sinh tốt nghiệp thạc sĩ ngành gần) và các học phần thuộc chương trình tiến sĩ, các nghiên cứu sinh cần bắt tay ngay vào công việc nghiên cứu, không nên để đến hết năm thứ nhất mới quay trở lại đề tài nghiên cứu của mình. Nghiên cứu sinh sẽ được phân về các khoa chuyên môn để tham gia hoạt động chuyên môn theo hướng dẫn của các khoa, tham gia các buổi thảo luận và hội thảo khoa học. Nghiên cứu sinh cần đáp ứng yêu cầu về sản phẩm nghiên cứu theo từng giai đoạn và hoàn tất các công việc theo các mốc thời gian như sau:

	<b>Công việc cần làm/hoàn tất</b>	<b>Mốc thời gian</b>
1	Đăng ký đề tài, 3 chuyên đề nghiên cứu của nghiên cứu sinh và người hướng dẫn khoa học	Tháng 12/2015 - 01/2016
2	Phân công người hướng dẫn nghiên cứu sinh	Tháng 02/2016
3	Phân nghiên cứu sinh về khoa chuyên môn	Tháng 03/2016
4	Báo cáo tiến độ nghiên cứu lần 1	Tháng 6/2016
5	Bảo vệ bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết	Tháng 12/2016
6	Ra quyết định chính thức giao đề tài và tên chuyên đề, phân công người hướng dẫn	Tháng 12/2016
7	Báo cáo tiến độ nghiên cứu lần 2	Tháng 12/2016
8	Bảo vệ 3 chuyên đề nghiên cứu	Tháng 06/2017
9	Báo cáo tiến độ nghiên cứu lần 3	Tháng 6/2017
10	Nộp chứng chỉ Anh văn tương đương cấp độ B2 theo khung Châu Âu	Trước khi trình nộp luận án cấp bộ môn
11	Bảo vệ luận án cấp bộ môn	Tháng 12/2017

12	Báo cáo tiến độ nghiên cứu lần 4	Tháng 12/2017
13	Chỉnh sửa luận án theo góp ý của Hội đồng luận án cấp bộ môn	3 tháng sau Hội đồng luận án cấp bộ môn
14	Lấy ý kiến phản biện độc lập	Tháng 4/2018 sau khi hoàn tất chỉnh sửa luận án cấp bộ môn
15	Báo cáo tiến độ nghiên cứu lần 5	Tháng 6/2018
16	Gửi tóm tắt luận án để lấy ý kiến nhận xét của các nhà khoa học và tổ chức kinh tế	Tháng 7, 8 /2018
17	Bảo vệ luận án cấp trường	Tháng 9, 10/2018
18	Chỉnh sửa sau cấp trường	Tháng 11/2018
19	Xét tốt nghiệp và trình hồ sơ xin cấp phối bằng tiến sĩ (nếu hồ sơ không nằm trong danh sách thẩm định của Bộ Giáo dục)	Tháng 02 - 03/2019

## **5. Một số yêu cầu cụ thể**

### **5.1. Báo cáo tiến độ học tập**

Nghiên cứu sinh (NCS) gửi báo cáo tiến độ học tập về Phòng Đào tạo sau đại học 6 tháng 1 lần. Báo cáo tiến độ cần được người hướng dẫn khoa học nhận xét và khoa chuyên môn xác nhận. Báo cáo tiến độ là căn cứ để Phòng Đào tạo sau đại học đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch học tập nghiên cứu của nghiên cứu sinh theo từng giai đoạn và là căn cứ để Phòng Đào tạo sau đại học trình hiệu trưởng xem xét việc gia hạn thời gian học tập

### **5.2. Bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết**

Mỗi nghiên cứu sinh phải hoàn tất và bảo Bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết trước hội đồng chuyên môn. Bài tiểu luận tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án đòi hỏi nghiên cứu sinh thể hiện khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết. Trong bài tiểu luận tổng quan, nghiên cứu sinh cũng cần trình bày cụ thể mục tiêu nghiên cứu của đề tài tiến sĩ, câu hỏi nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, dữ liệu sử dụng, đóng góp của nghiên cứu, các kết quả nghiên cứu ban đầu và kế hoạch nghiên cứu tiếp theo

### **5.3. Các chuyên đề nghiên cứu**

Mỗi nghiên cứu sinh thực hiện 03 chuyên đề nghiên cứu. Ba (3) chuyên đề nghiên cứu sẽ được bảo vệ sau khi bảo vệ thành công Bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết. Một chuyên đề được coi là đạt nếu điểm trung bình của chuyên đề đạt từ 5 điểm trở lên. Nếu có chuyên đề không đạt yêu cầu NCS có thể chỉnh sửa để được đánh giá lần 2 trong thời hạn tối

đa 3 tháng kể từ ngày chấm chuyên đề lần 1. Không tổ chức đánh giá chuyên đề nghiên cứu lần 3.

#### **5.4. Công trình nghiên cứu khoa học**

Trước khi bảo vệ luận án cấp bộ môn, NCS phải có ít nhất 2 bài báo khoa học có nội dung liên quan trực tiếp đến đề tài nghiên cứu, được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành có phản biện độc lập. Những nội dung chủ yếu và kết quả nghiên cứu của luận án phải được báo cáo tại các hội nghị khoa học chuyên ngành.

#### **5.5. Thời gian thực hiện chương trình đào tạo**

NCS phải hoàn thành các học phần bổ sung, các học phần ở trình độ tiến sĩ, bảo vệ bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết và bảo vệ 03 chuyên đề tiến sĩ trong thời gian tối đa là 20 tháng kể từ ngày ký Quyết định công nhận NCS.

NCS được tiếp tục đào tạo khi kết thúc 2 năm đầu thỏa mãn các yêu cầu sau: Hoàn thành các học phần bổ sung, các học phần ở trình độ tiến sĩ, hoàn thành bài tiểu luận tổng quan và đề cương chi tiết luận án, bảo vệ 03 chuyên đề nghiên cứu.

#### **5.6. Gia hạn thời gian đào tạo**

Nghiên cứu sinh được xác định là hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn nếu trong thời hạn qui định (theo kế hoạch đào tạo toàn khóa), luận án đã được thông qua ở Hội đồng đánh giá luận án cấp bộ môn.

Nếu nghiên cứu sinh không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn quy định thì chậm nhất 6 tháng trước khi hết hạn phải làm đơn xin phép gia hạn học tập có ý kiến của đơn vị cử đi học (nếu có), kèm theo minh chứng. Việc gia hạn học tập chỉ giải quyết khi có lý do chính đáng với các điều kiện đảm bảo trong phạm vi thời gian gia hạn nghiên cứu sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, nghiên cứu. Thời gian gia hạn không quá 24 tháng. Nghiên cứu sinh có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính phát sinh khi gia hạn theo thông báo của cơ sở đào tạo.

Sau khi hết thời gian đào tạo, nếu chưa hoàn thành luận án, nghiên cứu sinh vẫn có thể tiếp tục thực hiện đề tài luận án và trở lại Trường trình luận án để bảo vệ nếu đề tài luận án và các kết quả nghiên cứu vẫn đảm bảo tính thời sự, giá trị khoa học, được người hướng dẫn và Hiệu trưởng đồng ý. Thời gian tối đa cho phép trình luận án để bảo vệ là 7 năm (84 tháng) kể từ ngày có quyết định công nhận nghiên cứu sinh. Quá thời gian này, nghiên cứu sinh không được bảo vệ luận án và các kết quả học tập thuộc chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ không được bảo lưu.

Nghiên cứu sinh sẽ phải nộp học phí quá hạn cho từng năm quá hạn. Mức phí quá hạn bằng mức học phí đang nộp hiện hành. Ngoài ra, nghiên cứu sinh sẽ tự túc toàn bộ kinh phí của các hội đồng phát sinh trễ hơn so với kế hoạch đào tạo.

#### **5.7. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận án**

Trước khi bảo vệ luận án cấp Trường, nghiên cứu sinh phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh sau đây:

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 01 năm tính đến ngày trình hồ sơ bảo vệ luận án cấp cơ sở, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước được đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B2 (theo Quy chế đào tạo Tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 859B/2012/ĐHNH ngày 22/11/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM).
- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo toàn thời gian bằng tiếng Anh ở nước ngoài.
- Có bằng cử nhân Anh văn.

### **5.8. Yêu cầu đối với luận án tiến sĩ**

1) Luận án tiến sĩ phải là công trình nghiên cứu khoa học sáng tạo của NCS, có đóng góp về mặt học thuật, được trình bày bằng ngôn ngữ khoa học, vận dụng những lý luận cơ bản của ngành để phân tích, bình luận các luận điểm và kết quả đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến đề tài luận án, trên cơ sở đó đặt vấn đề mới, giả thuyết mới có ý nghĩa hoặc các giải pháp mới để giải quyết các vấn đề đặt ra của luận án và chứng minh được bằng tư liệu mới. Tác giả luận án phải có cam đoan danh dự về công trình khoa học của mình.

2) Luận án tiến sĩ có khối lượng không quá 150 trang giấy A4, không kể phụ lục, trong đó có ít nhất 50% số trang trình bày kết quả nghiên cứu của nghiên cứu và biện luận của riêng sinh. Cấu trúc luận án gồm các phần và chương sau:

- a. Phần mở đầu: giới thiệu ngắn gọn về công trình nghiên cứu, lý do lựa chọn đề tài, mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn đề tài, câu hỏi nghiên cứu
- b. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu: phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan mật thiết đến đề tài luận án đã được công bố ở trong và ngoài nước, chỉ ra những vấn đề tồn tại mà luận án sẽ tập trung giải quyết, xác định mục tiêu của đề tài, nội dung và phương pháp nghiên cứu;
- c. Nội dung, kết quả nghiên cứu : Luận án có thể chia thành 1 hay nhiều chương sao cho thể hiện được những nội dung như: Trình bày cơ sở lý thuyết, lý luận và giả thuyết khoa học; phương pháp nghiên cứu; kết quả nghiên cứu, và bàn luận;
- d. Kết luận và kiến nghị: Trình bày những phát hiện mới, những kết luận rút ra từ kết quả nghiên cứu; kiến nghị về những nghiên cứu tiếp theo.
- e. Danh mục các công trình công bố kết quả nghiên cứu của đề tài luận án;
- f. Danh mục tài liệu tham khảo được trích dẫn và sử dụng trong luận án;

g. Phụ lục nếu có.

3) Luận án tiến sĩ phải đảm bảo tuân thủ các qui định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được quy định tại Luật sở hữu trí tuệ.

4) Nếu luận án là công trình khoa học hoặc một phần công trình khoa học của một tập thể trong đó tác giả đóng góp phần chính thì phải xuất trình với Trường các văn bản của thành viên trong tập thể đó đồng ý cho phép nghiên cứu sinh sử dụng công trình này trong luận án để bảo vệ lấy bằng tiến sĩ.

5) Việc sử dụng hoặc trích dẫn kết quả nghiên cứu của người khác, của đồng tác giả phải được dẫn nguồn đầy đủ và rõ ràng. Nếu sử dụng tài liệu của người khác (trích dẫn bảng, biểu, công thức, đồ thị cùng những tài liệu khác) mà không chú dẫn tác giả và nguồn tài liệu thì luận án không được duyệt để bảo vệ.

6) Danh mục công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án và danh mục tài liệu tham khảo được trình bày theo thứ tự bảng chữ cái họ tên tác giả theo thông lệ quốc tế. Tài liệu tham khảo bao gồm các tài liệu được trích dẫn, sử dụng và đề cập trong luận án.

7) Nội dung chủ yếu và các kết quả nghiên cứu của luận án phải được báo cáo tại các hội nghị khoa học chuyên ngành, được công bố ít nhất trong hai bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành có phản biện độc lập, được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm, có trong danh mục các tạp chí khoa học mà Trường quy định. Khuyến khích nghiên cứu sinh đăng bài trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín được liệt kê tại địa chỉ <http://scientific.thomson.com/isi/> hoặc kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc tế do một Nhà xuất bản quốc tế có uy tín ấn hành.

8) Nghiên cứu sinh trình bày luận án theo quy định của Trường, đảm bảo luận án được trình bày khoa học, rõ ràng, mạch lạc; không tẩy xóa.

Nghiên cứu sinh có thể tham khảo cụ thể hướng dẫn trình bày luận văn, luận án đăng tải trên Website của Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM.

### **5.9. Trách nhiệm của nghiên cứu sinh**

- Trong quá trình đào tạo, nghiên cứu sinh là thành viên chính thức về chuyên môn của Khoa chuyên môn, có trách nhiệm báo cáo kế hoạch thực hiện chương trình học tập, nghiên cứu và đề cương nghiên cứu với khoa chuyên môn và Phòng ĐTSĐH.
- Trong quá trình học tập và thực hiện đề tài luận án, nghiên cứu sinh phải thường xuyên gặp gỡ xin ý kiến và trao đổi chuyên môn với người hướng dẫn theo kế hoạch và lịch đã định (ít nhất 2 tuần 1 lần).
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt khoa học có liên quan đến nhiệm vụ nghiên cứu của NCS do Khoa chuyên môn hoặc Trường tổ chức.

- Công bố ít nhất hai bài báo khoa học đăng trên các tạp chí khoa học có phản biện độc lập được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm.
- Báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu của mình với người hướng dẫn, khoa chuyên môn và Phòng Đào tạo Sau đại học theo lịch đã quy định, ít nhất 2 lần một năm.
- Trong quá trình học tập, nghiên cứu sinh phải dành thời gian tham gia vào các hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu hoặc nghiên cứu khoa học tại khoa chuyên môn/Trường theo sự phân công của khoa chuyên môn.
- Vào đầu mỗi năm học, nghiên cứu sinh phải nộp cho khoa chuyên môn và Phòng Đào tạo Sau đại học báo cáo kết quả học tập và tiến độ nghiên cứu của mình bao gồm: số học phần đã hoàn thành; kết quả nghiên cứu, tình hình công bố kết quả nghiên cứu; đề cương nghiên cứu chi tiết, kế hoạch học tập, nghiên cứu của mình trong năm học mới để xem xét đánh giá.
- Nghiên cứu sinh không được tìm hiểu hoặc tiếp xúc với phản biện độc lập, không được liên hệ hoặc gặp gỡ với các thành viên hội đồng cấp bộ môn và cấp trường trước khi bảo vệ luận án; không được tham gia vào quá trình chuẩn bị tổ chức bảo vệ luận án như đưa hồ sơ luận án đến các thành viên hội đồng; không được tiếp xúc để lấy các bản nhận xét luận án của các thành viên hội đồng.

## **5.10. Bảo vệ luận án**

### **Báo cáo luận án trước khoa chuyên môn**

Trước khi NCS bảo vệ luận án cấp bộ môn, nghiên cứu sinh phải báo cáo luận án trước khoa chuyên môn để được góp ý.

### **Bảo vệ luận án cấp bộ môn**

Tổ chức họp Hội đồng đánh giá luận án cấp bộ môn từ một đến nhiều lần, cho đến khi không còn sửa chữa và kết quả bỏ phiếu đạt được ít nhất 3/4 số thành viên HĐ tán thành. NCS có thời gian tối đa 3 tháng chỉnh sửa, bổ sung theo góp ý của HĐ. Sau khi hoàn thành nộp lại cho Phòng Đào tạo sau đại học xin ý kiến 2 phản biện độc lập làm tư vấn để đưa luận án bảo vệ cấp trường.

### **Phản biện độc lập**

- Hiệu trưởng xin ý kiến của hai phản biện độc lập về luận án. Ý kiến của phản biện độc lập có vai trò tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc xem xét đánh giá chất lượng của luận án tiến sĩ và quyết định cho nghiên cứu sinh bảo vệ luận án.
- Nếu cả 2 phản biện độc lập tán thành luận án. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp trường cho nghiên cứu sinh. Khi có một phản biện độc lập không tán thành luận án, Hiệu trưởng gửi luận án xin ý kiến của phản biện độc lập thứ ba. Nếu phản biện độc lập thứ ba tán thành thì luận án được đưa ra bảo vệ cấp Trường.

- Luận án bị trả về để đánh giá lại cấp bộ môn nếu cả hai phản biện độc lập lần đầu tiên không tán thành luận án, hoặc phản biện thứ ba không tán thành khi luận án phải lấy ý kiến của phản biện thứ 3. Trường hợp này, luận án phải được chỉnh sửa và tổ chức bảo vệ lại ở cấp bộ môn. Nghiên cứu sinh chỉ được phép trình lại hồ sơ đề nghị bảo vệ sớm nhất sau sáu tháng và muộn nhất là hai năm, kể từ ngày luận án bị trả lại. Luận án khi sửa chữa phải được lấy ý kiến của các phản biện độc lập lần đầu.

### **Bảo vệ cấp trường**

Trong thời hạn tối đa 6 tháng, sau khi chỉnh sửa theo góp ý Hội đồng cấp bộ môn, chỉnh sửa trên cơ sở góp ý của phản biện độc lập, NCS làm thủ tục bảo vệ luận án cấp trường

### **Hoàn tất thủ tục**

Trong thời hạn tối đa 1 tháng kể từ khi bảo vệ cấp trường, NCS phải hoàn tất hồ sơ để nộp cho Thư viện Quốc gia VN, Thư viện Trường và Phòng Đào tạo SDH.

### **5.11. Tốt nghiệp**

Sau 3 tháng kể từ khi bảo vệ thành công luận án cấp trường, Trường thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp công nhận học vị tiến sĩ cho NCS đủ điều kiện (nếu luận án không nằm trong danh sách thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

#### ***Nơi nhận:***

- NCS (để thực hiện);
- Ban website;
- Lưu: PĐTSDH

**TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**  
**Đã ký**

**TS. Nguyễn Trần Phúc**